|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 35/2023/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày 18 tháng 9 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

## Về việc đổi tên Chi cục Biển và Hải đảo thành Chi cục Biển hải đảo,

## Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc* Ủy ban nhân dân *cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc* Ủy ban nhân dân *cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1539/SNV-TCBC ngày 29 tháng 6 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đổi tên Chi cục Biển và Hải đảo thành Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2. Vị trí, chức năng**

1. Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu là tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Giám đốc Sở) thực hiện quản lý nhà nước về: Khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là Chi cục) có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Cục Biến đổi khí hậu, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản triển khai thực hiện cơ chế, chính sách và pháp luật của nhà nước về khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo trên địa bàn tỉnh.

2. Trình Giám đốc Sở ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hằng năm về khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo:

a) Điều phối tổ chức thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo; quy hoạch không gian biển quốc gia, kế hoạch sử dụng biển; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường vùng bờ thuộc phạm vi quản lý;

c) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cho phép trả lại, thu hồi Giấy phép nhận chìm ở biển; quản lý việc nhận chìm ở biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc giao, công nhận, cho phép trả lại khu vực biển; gia hạn, sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển; thu hồi khu vực biển; quản lý việc sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Tổ chức thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển; lập hồ sơ và quản lý tài nguyên hải đảo theo quy định;

e) Thực hiện các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, các hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển theo quy định;

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, thống kê tài nguyên biển và hải đảo theo quy định.

4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về lĩnh vực khí tượng thủy văn:

a) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng;

b) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của trung ương trên địa bàn;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai ở địa phương;

đ) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn, phạm vi quản lý;

e) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý;

h) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin khí tượng thủy văn liên quan đến vận hành của chủ các công trình hồ chứa trong thời gian có lũ theo quy định của pháp luật;

i) Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn.

5. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về lĩnh vực biến đổi khí hậu:

a) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của địa phương;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp địa phương thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại địa phương theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

g) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hằng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

i) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức (nếu có), người lao động và tài chính, tài sản của Chi cục theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất việc quản lý nhà nước về các vấn đề biển, đảo; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu của Chi cục theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ được Giám đốc Sở giao.

**Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Lãnh đạo Chi cục:

Chi cục có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục. Phó Chi cục trưởng không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Chi cục, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý Biển đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.

Phòng thuộc Chi cục có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; số lượng Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục thực hiện theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng thuộc Chi cục do Chi cục trưởng quyết định theo quy định của Đảng, của pháp luật và quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Biên chế công chức:

Biên chế công chức hành chính của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế công chức hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao hằng năm.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2023; bãi bỏ các nội dung quy định về vị trí, chức năng; nhiệm vụ và quyền hạn; tổ chức và biên chế tại các Điều 1, 2 và 3 Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Chi cục Biển và Hải đảo, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Đỗ Minh Tuấn** |